

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Số: 2634/QĐ-BVNĐ1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học
Đợt 1, 2, 3, Rút gọn – Năm 2020

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Căn cứ quyết định số 3700/QĐ-SYT ngày 30/5/2017 của Giám đốc Sở Y tế về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của bệnh viện Nhi Đồng 1 thuộc Sở Y tế;

Căn cứ công văn số 8798/SYT-NVY ngày 19/10/2017 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học cho các đơn vị trực thuộc chuyên môn do Sở Y tế quản lý từ năm 2017;

Căn cứ quyết định số 1410/QĐ-BVNĐ1 ngày 19/6/2020 của Giám đốc bệnh viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu Y sinh học bệnh viện Nhi Đồng 1;

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đánh giá xếp loại và khen thưởng đề tài được nghiệm thu rút gọn năm 2020 số 1025/BB-BVNĐ1 ngày 29/09/2020 của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học bệnh viện Nhi Đồng 1,

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đánh giá xếp loại và khen thưởng đề tài được nghiệm thu Đợt 1 năm 2020 số 1012/BB-BVNĐ1 ngày 02/10/2020 của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học bệnh viện Nhi Đồng 1,

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đánh giá xếp loại và khen thưởng đề tài được nghiệm thu Đợt 2 năm 2020 số 1013/BB-BVNĐ1 ngày 08/10/2020 của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học bệnh viện Nhi Đồng 1,

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đánh giá xếp loại và khen thưởng đề tài được nghiệm thu Đợt 3 năm 2020 số 1014/BB-BVNĐ1 ngày 09/10/2020 của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học bệnh viện Nhi Đồng 1,

Xét đề nghị của Trưởng Đơn vị Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện 58 đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu trong Đợt 1, 2, 3 và rút gọn năm 2020 (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Đơn vị nghiên cứu khoa học có trách nhiệm thực hiện cấp Quyết định công nhận cho tất cả các đề tài đã được nghiệm thu trong Đợt 1, 2, 3 và rút gọn năm 2020 và gửi hồ sơ đến phòng Tổ chức cán bộ, phòng Tài chính kế toán phục vụ công tác thi đua khen thưởng; Gửi danh sách các đề tài được nghiệm thu đến phòng Kế hoạch tổng hợp phục vụ công tác triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu tại bệnh viện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Điều 4. Các ông (bà) trưởng phòng Tổ chức cán bộ, trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, trưởng phòng Tài chính kế toán, trưởng Đơn vị nghiên cứu khoa học và các cá nhân có tên ở danh sách đính kèm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Chủ nhiệm các đề tài NCKH;
- Trưởng P.TCCB, P.KHTH, TCKT, ĐV.NCKH;
- Lưu: VT, ĐVNCKH-HN.



Nguyễn Thanh Hùng

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN THU NĂM 2020

(Đính kèm quyết định số: 2634/QĐ-BVND1 ngày 14/10/2020 của Giám đốc bệnh viện)

STT	MÃ SỐ	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	NHÓM THAM GIA	XẾP LOẠI	PHÂN CẤP	KINH PHÍ
Ban Giám đốc							
1	NT/N1/20/12	Phát hiện vi rút SARS-CoV-2 và các tác nhân đồng nhiễm trên phết dịch họng và tỵ hầu của bệnh nhân COVID-19 bằng phương pháp di truyền học sinh thái (metagenomics)	Ngô Ngọc Quang Minh	Ngô Ngọc Quang Minh	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
2	NT/N1/20/13	Đặc điểm tự nhiên của quá trình nhiễm bệnh và khả năng lây truyền SARS-CoV-2 ở những người không có triệu chứng	Ngô Ngọc Quang Minh	Ngô Ngọc Quang Minh	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
3	NT/N1/20/18	Bướu quái cùng cụt không lỗ ở trẻ sơ sinh	Đào Trung Hiếu	Đào Trung Hiếu, Huỳnh Thị Phương Anh, Huỳnh Kim Quỳnh, Đặng Nguyễn Quỳnh Như	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							2,400,000
Phòng: Tổ chức cán bộ							
4	CS/N1/19/49	Chi phí phẫu thuật cắt amidan tại Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2019	Phạm Đình Nguyên	Phạm Đình Nguyên, Bùi Đoàn Hải Linh	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							600,000
Phòng: Quản lý chất lượng							
5	CS/N1/20/12	Thực trạng phân nhóm sự cố y khoa tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Đoàn Phương Tuyết Nhung	Đoàn Phương Tuyết Nhung, Đoàn Thị Mỹ Hào	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Phòng: Kế hoạch tổng hợp							
6	CS/N1/19/17	Chi phí trực tiếp bệnh lý võng mạc sanh non (ROP) và các yếu tố lâm sàng liên quan trên bệnh nhân điều trị nội trú tại bệnh viện Nhi Đồng 1	Nguyễn Thị Minh Thu	Nguyễn Thị Minh Thu, Phạm Thị Hồng Thuý, Nguyễn Phan Như Thảo	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Phòng: Chỉ đạo tuyến							
7	NT/N1/20/14	"Nghiên cứu viên và đối tượng tham gia nghiên cứu" quan điểm về sự đồng thuận trong các nghiên cứu lâm sàng tại 4 bệnh viện ở Việt Nam	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000

8	NT/N1/20/15	Mô hình đa thức chẩn đoán các bệnh truyền nhiễm ở những nước đang phát triển	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
9	NT/N1/20/16	PlethAugment: Tăng cường PPG dựa trên GAN để chẩn đoán y khoa với sự phân bố nguồn lực hạn chế	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Lê Nguyễn Thanh Nhân	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
10	CS/N1/19/29	Xác định tính tin cậy và tính giá trị của bộ câu hỏi SWISQ phiên bản tiếng Việt để đo lường sự hài lòng của người sử dụng dịch vụ tiêm chủng tại bệnh viện Nhi Đồng I	Huỳnh Miêu Du	Huỳnh Miêu Du, Phạm Thị Hải Yến, Lê Thị Cẩm, Nguyễn Đông Bảo Châu, Nguyễn Phan Như Thảo	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							3,600,000
Khoa: Tai Mũi Họng							
11	CS/N1/19/11	Khảo sát đặc điểm cắt Amydan bằng dao plasma và dao điện đơn cực tại khoa Tai mũi họng bệnh viện Nhi Đồng I	Nguyễn Tuấn Như	Nguyễn Tuấn Như, Nguyễn Phan Nguyên	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
12	CS/N1/19/04	Khảo sát biểu hiện lâm sàng và nồng độ IgE đặc hiệu ở bệnh nhi viêm mũi dị ứng tại bệnh viện Nhi Đồng I	Phạm Xuân Trung	Phạm Xuân Trung, Nguyễn Tuấn Như	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
13	CS/N1/19/05	Khảo sát yếu tố nguy cơ gây hẹp hạ thanh môn sau đặt nội khí quản ở trẻ em tại bệnh viện Nhi Đồng I	Phạm Nguyên Thái	Phạm Nguyên Thái, Nguyễn Tuấn Như	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							1,800,000
Khoa: Ngoại tổng hợp							
14	NT/N1/20/01	Biến chứng phẫu thuật điều trị bứt ruy ở trẻ em: nhân một trường hợp và hồi cứu y văn	Đình Việt Hưng	Đình Việt Hưng, Hồ Đức Hà, Đào Trung Hiếu	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							600,000
Khoa: Hô hấp Ngoại							
15	CS/N1/19/12	Tỷ lệ chảy máu của bệnh nhi sau phẫu thuật tim hở bẩm sinh và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhi Đồng I	Nguyễn Thị Trân Châu	Nguyễn Thị Trân Châu, Hoàng Anh Thảo Vy, Nguyễn Phạm Thiên An, Nguyễn Hà Giang	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Khoa: Ngoại thận - Tiết niệu							
16	CS/N1/19/19	Đánh giá kết quả ngắn hạn điều trị viêm mù màng phổi ở trẻ em bằng phẫu thuật nội soi lồng ngực hỗ trợ	Hồ Trung Cường	Hồ Trung Cường, Lê Thanh Hùng	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							600,000

Khoa: Hô hấp							
17	CS/N1/2018/B001	Khảo sát tình hình miễn dịch với dị nguyên đường hít thường gặp ở trẻ bị hen tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Vũ Bảo Sơn	Vũ Bảo Sơn, Trần Anh Tuấn	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
18	CS/N1/19/44	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị dị vật đường thở trẻ em tại bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2018-2020	Trần Anh Tuấn	Trần Anh Tuấn, Nguyễn Thị Thu Hương, Phạm Hoài Đức, Nguyễn Thị Kim Thoa, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Văn Hồng, Lê Dương Lâm	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
19	CS/N1/18/45	Ứng dụng của phương pháp nội soi phế quản ống mềm trong chẩn đoán và can thiệp các bệnh lý hô hấp ở trẻ em tại bệnh viện Nhi Đồng 1 từ 01/07/2018 đến 31/07/2019	Phạm Thị Thanh Hằng	Phạm Thị Thanh Hằng, Trần Anh Tuấn	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
20	NT/N1/20/17	Tràn khí màng phổi tự phát nguyên phát ở trẻ em, có hay không có nguyên nhân	Trần Anh Tuấn	Trần Anh Tuấn, Nguyễn Ngọc Phúc, Lê Thị Ngọc Kim	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							2,700,000
Khoa: Dinh dưỡng							
21	CS/N1/14/06	Xét nghiệm realtime PCR đa môi mới đã phát hiện nhiều <i>E.coli</i> gây bệnh trên trẻ khỏe mạnh và trẻ bệnh tiêu chảy ở miền Nam Việt Nam	Vũ Thùy Dương	Vũ Thùy Dương, Hoàng Lê Phúc	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Phòng: Điều dưỡng							
22	CS/N1/19/86	Kết quả giảm đau của kem Lidocaine - Prilocaine 5% trong thực hiện lấy máu tĩnh mạch ở trẻ em tại bệnh viện Nhi Đồng 1	Trần Nguyễn Ái Nương	Trần Nguyễn Ái Nương, Trần Thị Vạn Hòa, Võ Thiện Tiến	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Khoa: Phẫu thuật - Gây mê hồi sức							
23	CS/N1/20/39.12	Bước đầu triển khai lại "Chương trình Bàn tay sạch" tại khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức Bệnh viện Nhi Đồng 1	Dinh Xuân Tuấn Toàn	Đinh Xuân Tuấn Toàn, Nguyễn Ngọc Cường, Lê Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Hằng Nga, Huỳnh Minh Trí	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							600,000
Khoa: Giải phẫu bệnh							
24	CS/N1/19/31	Đặc điểm biểu hiện BRAF V600E trong bệnh mô bào Langerhans ở trẻ em	Phùng Gia Bảo	Phùng Gia Bảo, Phan Đăng Anh Thư, Ngô Quốc Đạt, Trần Thanh Tùng, Trịnh Đình Thế Nguyên	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
25	CS/N1/19/30	Nghiên cứu sự thâm nhập lymphô bào T trong u nguyên bào thần kinh ở trẻ em	Phạm Thị Thùy Linh	Phạm Thị Thùy Linh, Trịnh Đình Thế Nguyên, Trần Thanh Tùng, Ngô Thị Tuyết Hạnh	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
Tổng cộng							1,200,000

Khoa: Hồi sức tích cực - Chống độc							
26	CS/N1/20/10	Nghiên cứu nhiễm Candida spp máu trẻ em tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Phan Hồng Thắng	Phan Hồng Thắng, Phùng Nguyễn Thế Nguyên, Lê Quốc Thịnh	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
27	CS/N1/19/45	Khảo sát nồng độ Interleukin 6 và Interleukin 10 trong sốt xuất huyết Dengue	Lê Thanh Nhân	Lê Thanh Nhân, Phùng Nguyễn Thế Nguyên, Nguyễn Mạnh Cung	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
Tổng cộng							1.200.000
Khoa: Hồi sức sơ sinh							
28	CS/N1/19/06	Tử vong, biến chứng và chi phí điều trị hội chứng nguy kịch hô hấp trẻ non tháng có sử dụng Surfactant thay thế tại khoa Hồi sức Sơ sinh Bệnh viện Nhi Đồng 1	Phạm Thị Thanh Tâm	Phạm Thị Thanh Tâm, Nguyễn Thu Tịnh, Phạm Thị Lan Phương, Cao Xuân Phụng, Nguyễn Thị Ngọc Linh	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
29	CS/N1/19/06	Kết quả sử dụng Surfactant thay thế điều trị hội chứng nguy kịch hô hấp ở trẻ non tháng tại khoa Hồi sức Sơ sinh Bệnh viện Nhi Đồng 1	Phạm Thị Thanh Tâm	Phạm Thị Thanh Tâm, Nguyễn Thu Tịnh, Nguyễn Hoàng Khánh Thọ, Phạm Quỳnh Mai Trang, Đặng Quốc Bửu, Lê Hoàng Phương	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
30	CS/N1/19/06	Tỷ lệ tồn tại ống động mạch cần điều trị và biến chứng liên quan sau dự phòng bằng paracetamol tĩnh mạch ở trẻ sinh non ≤ 27 tuần được điều trị surfactant	Nguyễn Thu Tịnh	Nguyễn Thu Tịnh, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Thanh Tâm	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
31	NT/N1/20/19	Cường giáp bẩm sinh - một tình huống dễ bị bỏ sót: báo cáo ca lâm sàng	Nguyễn Thu Tịnh	Nguyễn Thu Tịnh, Phạm Thị Thanh Tâm, Lê Hoàng Phương	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
Tổng cộng							3.300.000
Khoa: Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng							
32	CS/N1/19/18	Xác định độ trung thành của kỹ thuật tập luyện bắt buộc tay liệt cho trẻ em bại não co cứng nửa người do người điều trị đã được đào tạo thực hiện tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Lê Tường Giao	Lê Tường Giao, Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
Tổng cộng							900.000
Khoa: Phòng - Tạo hình							
33	CS/N1/20/05	Đánh giá kết quả điều trị u máu nặng ở trẻ em bằng Propranolol	Diệp Quế Trinh	Diệp Quế Trinh, Phạm Thụy Diễm, Đoàn Bảo Duy	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
34	CS/N1/18/09	Đánh giá kết quả Timolol maleate 0,5% eyedrop 5ml trong điều trị bướu máu trẻ em dưới 12 tháng tuổi tại bệnh viện Nhi Đồng 1 từ 2/2018 đến 09/2020	Trần Bích Thủy	Trần Bích Thủy, Hồ Việt Trinh, Nguyễn Tiến Khoa	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000

35	CS/N1/19/79	Tính giá trị và độ tin cậy của thang đo Comfort Behavior đánh giá đau ở trẻ em Việt Nam khi thay băng vết thương	Trần Thị Lan Hương	Trần Thị Lan Hương, Phạm Thị Hoàng Oanh, Trần Thị Thu Cúc	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
Tổng cộng							2,400,000
Khoa: Răng Hàm Mặt							
36	CS/N1/20/17	Gãy xương hàm mặt ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Tạ Thị Ngọc Hà	Tạ Thị Ngọc Hà, Nguyễn Văn Đâu	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
37	CS/N1/19/20	Đánh giá hiệu quả của khí cụ chỉnh hình mũi - xương ổ răng (khí cụ N.A.M) ở trẻ dị tật khe hở môi vòm miệng toàn bộ một bên theo độ tuổi	Đinh Thị Như Thảo	Đinh Thị Như Thảo, Nguyễn Văn Đâu, Đổng Khắc Thẩm	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
Tổng cộng							1,500,000
Khoa: Siêu âm							
38	NT/N1/20/10	Nang giả tụy vùng trung thất ở trẻ em báo cáo ca lâm sàng và hồi cứu y văn	Huỳnh Nhất Hạnh Nhân	Huỳnh Nhất Hạnh Nhân, Nguyễn Hữu Chí, Võ Hà Nhật Thúy, Nguyễn Bùi Thùy Diễm, Đinh Việt Hưng	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
39	CS/N1/20/44	Phẫu thuật Meso-Rex trong điều trị tăng áp lực tĩnh mạch cửa trước gan ở trẻ em, vai trò chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Hữu Chí	Nguyễn Hữu Chí, Võ Hà Nhật Thúy, Huỳnh Kim Huyền, Đào Trung Hiếu	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
40	NT/N1/20/08	Hội chứng Blueberry Muffin ở sơ sinh bị U nguyên bào thần kinh. Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh học	Huỳnh Kim Huyền	Huỳnh Kim Huyền, Nguyễn Hữu Chí, Nguyễn Bùi Thùy Diễm, Vũ Thị Hoa Đào	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
41	CS/N1/18/44	Giá trị của siêu âm trong chẩn đoán lồng ruột ở trẻ em và tiên lượng khả năng thành công của tháo lồng bằng hơi	Huỳnh Nhất Hạnh Nhân	Huỳnh Nhất Hạnh Nhân, Nguyễn Hữu Chí, Võ Hà Nhật Thúy, Nguyễn Thị Thu Hiền, Trần Thị Tuyết Mai	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
Tổng cộng							2,400,000
Khoa: Sốt xuất huyết							
42	NT/N1/20/06	Novel compound heterozygous stop-gain mutations of <i>LRBA</i> in a Vietnamese patient with Common Variable Immune Deficiency	Phan Nguyễn Liên Anh	Phan Nguyễn Liên Anh, Nguyễn Minh Tuấn, Cao Trần Thu Cúc, Nguyễn Thùy Dương	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
43	CS/N1/15/02	Clinical, virological, and Cytokine profiles of children infected with Dengue virus during the outbreak in Southern Vietnam in 2017	Nguyễn Minh Tuấn	Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Văn Quang, Lê Nguyễn Thanh Nhân, Nguyễn Thanh Hùng	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
Tổng cộng							1,800,000

Khoa: Sơ sinh							
44	CS/N1/2018/B005	Đặc điểm nhiễm nấm huyết do Candida spp ở trẻ sơ sinh tại Bệnh viện Nhi Đồng 1 từ 06/2014 đến 06/2019	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Ngô Minh Xuân, Nguyễn Kiến Mậu	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
45	CS/N1/16/36	Yếu tố nguy cơ nhiễm khuẩn bệnh viện tại khoa Sơ sinh của Bệnh viện Nhi Đồng 1	Nguyễn Kiến Mậu	Nguyễn Kiến Mậu	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900.000
Tổng cộng							1,500,000
Khoa: Tiêu hóa							
46	CS/N1/20/54	Đặc điểm nội soi tiêu hóa trẻ bệnh ruột viêm tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Nguyễn Việt Trường	Nguyễn Việt Trường, Hoàng Lê Phúc, Tôn Thị Thanh Hà, Trần Thị Hồng Ngọc	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							900,000
Khoa: Tim mạch							
47	CS/N1/16/02	Đặc điểm còn ống động mạch ở trẻ Rubella bẩm sinh	Đỗ Thị Cẩm Giang	Đỗ Thị Cẩm Giang, Đỗ Nguyên Tín, Nguyễn Thanh Hùng, Lê Nguyễn Thanh Nhân	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
48	CS/N1/19/07	Siêu âm tim đã đánh giá quá mức độ nặng hẹp van động mạch phổi ở trẻ em	Trần Văn Tuấn	Trần Văn Tuấn, Nguyễn Trí Hào, Đỗ Nguyên Tín, Vũ Minh Phúc	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
49	CS/N1/18/30	Đặc điểm hình thái học của rò động mạch vành bẩm sinh ở trẻ em trên các phương pháp chẩn đoán hình ảnh	Nguyễn Minh Hải	Nguyễn Minh Hải, Vũ Minh Phúc, Đỗ Nguyên Tín	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							2,700,000
Khoa: Thân							
50	NT/N1/20/04	Hạ đường huyết kéo dài, tái phát trên bệnh nhân suy tuyến yên bẩm sinh: báo cáo loạt ca	Hồ Thị Ngọc Bích	Hồ Thị Ngọc Bích, Nguyễn Đức Quang, Trần Thị Bích Huyền	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600.000
51	NT/N1/20/02	Toan hoá ống thận xa do đột biến gen ATP6V0A4: Báo cáo ca lâm sàng và hồi cứu y văn	Nguyễn Hiếu Trung	Nguyễn Hiếu Trung, Nguyễn Đức Quang, Trần Thị Bích Huyền, Võ Thị Thanh Trang	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
52	NT/N1/20/03	Rituximab trong điều trị viêm thận do Lupus: Báo cáo ca lâm sàng ở Bệnh viện Nhi Đồng 1 và hồi cứu y văn	Thân Thị Thúy Hiền	Thân Thị Thúy Hiền, Nguyễn Đức Quang, Trần Minh Dung, Huỳnh Ngọc Linh	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
53	NT/N1/20/05	Viêm cầu thận tiến triển nhanh ở trẻ em: Viêm cầu thận hậu nhiễm trùng hay bệnh lý cầu thận khác? Báo cáo ca lâm sàng tại khoa Thân - Nội tiết bệnh viện Nhi Đồng 1	Lê Thị Mỹ Duyên	Lê Thị Mỹ Duyên, Nguyễn Đức Quang	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000

54	NT/N1/20/07	Viêm ống thận mô kê cấp ở trẻ em: Báo cáo ca lâm sàng tại khoa Thận - Nội tiết Bệnh viện Nhi Đồng 1	Lê Minh Cường	Lê Minh Cường, Nguyễn Đức Quang, Võ Thị Thanh Trang	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
55	NT/N1/20/09	U thần kinh nội tiết lạc chỗ tiết ACTH ở trẻ em	Võ Thị Thanh Trang	Võ Thị Thanh Trang, Trần Thị Bích Huyền	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
56	CS/N1/18/23	Đặc điểm tràn dịch màng phổi ở trẻ em trên 2 tháng tuổi tại khoa Hô hấp Bệnh viện Nhi Đồng 1	Lê Thị Mỹ Duyên	Lê Thị Mỹ Duyên, Phan Hữu Nguyệt Diễm	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
57	NT/N1/20/11	Báo cáo hai trường hợp cường Insulin bẩm sinh do đột biến gen ABCC8	Trần Thị Bích Huyền	Trần Thị Bích Huyền, Võ Thị Thanh Trang	Khá	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	600,000
58	CS/N1/20/43	Hội chứng Alport ở trẻ em - bệnh viêm thận di truyền có thể bỏ sót chẩn đoán: kinh nghiệm tại Bệnh viện Nhi Đồng 1	Nguyễn Đức Quang	Nguyễn Đức Quang, Hoàng Vĩnh An, Trần Minh Dung	Tốt	Cơ sở - Không đăng ký Sở Y tế	900,000
Tổng cộng							6,000,000
TỔNG							43,200,000

Số tiền viết bằng chữ: Bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng

LẬP BẢNG



Phan Võ Thanh Nguyên

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hùng

